TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2020/HS-ST
Ngày 09-01-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiển.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Phi Thường.

Bà Trần Thị Định.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiên - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 50/TLST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Huy H, sinh năm 1999 tại Nam Định;

Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Xóm T, xã K, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịnh: Việt Nam; con ông Trần Huy P và bà Trần Thị L; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" theo Lệnh số 41 ngày 06-11-2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Nam Định. "Có mặt".

- *Bị hại*: Bà Lê Thị T, sinh năm 1973 (Đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

+ Cụ Trần Thị V, sinh năm 1933. "Vắng mặt".

+ Ông Bùi Trọng T, sinh năm 1971. "Vắng mặt".

+ Chị Bùi Thị Hồng L, sinh năm 2000. "Vắng mặt".

+ Chị Bùi Thị Hồng N, sinh năm 2011. "Vắng mặt".

Đều cư trú tại: Thôn T, xã M, huyện V, tỉnh Nam Định.

+ Chị Bùi Thị Hồng N, sinh năm 1996; "Vắng mặt".

Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định.

- *Người đại diện theo ủy quyền của cụ V, ông T, chị N, chị L, chị N là*: Anh Đinh Xuân T, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định. "Có mặt".

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

+ Ông Trần Lê M, sinh năm 1971; nơi cư trú: Xóm 4, xã K, huyện V, tỉnh Nam Định. "Vắng mặt".

+ Chị Phạm Thị B, sinh năm 1986; nơi cư trú: Xóm 4, xã K, huyện V, tỉnh Nam Định. "Vắng mặt".

+ Ông Phạm Văn H, sinh năm 1970; nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện V, tỉnh Nam Định. "Vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ, ngày 16-7-2019, Trần Huy H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18C1-27455 đi từ nhà để lên Hà Nội học, khi đi đến Km 99+120 quốc lộ 37B thuộc địa phận xóm 4, xã K, huyện V, tỉnh Nam Định theo hướng quốc lộ 10 - quốc lộ 21, đoạn đường này mặt đường trải nhựa áp phan phẳng rộng 8m, ở giữa đường có vạch sơn đứt quãng màu vàng chia đường đi thành hai chiều riêng biệt là chiều từ quốc lộ 10 đi quốc lộ 21 và chiều ngược lại. Lề phải rộng 02m, ngoài lề phải là cánh đồng, lề trái rộng 02m, ngoài lề trái là cánh đồng và có đường rẽ vào xóm 4, xã K rộng 5m. Đoạn đường không nằm trong hiệu lực của biển báo hiệu giao thông nào, đường thẳng, tầm nhìn thoáng tuy nhiên trời vẫn còn sẩm tối. Khi H đang điều khiển xe mô tô đi ở phần đường bên phải theo chiều đi của mình với tốc độ khoảng 40-45 km/h (Theo lời khai của H). Lúc này H phát hiện phía trước cùng chiều cách đầu xe mô tô của mình khoảng 10-15 m có bà Lê Thị T và con gái Bùi Thị Hồng N đang điều khiển mỗi người một xe đạp đi song song nhau, xe của cháu N đi bên trong, xe của bà T đi bên ngoài, cách mép đường khoảng 02 m, ở phía chiều đường ngược lại có các xe mô tô đang đi đến. H vẫn điều khiển xe mô tô của mình đi đến gần, bấm còi và đi vượt qua xe đạp của mẹ con bà T. Tuy nhiên do vượt xe không đảm bảo an toàn, không làm chủ được tay lái xe nên H đã điều khiển xe mô tô và để cánh yếm bên tay ga của xe mô tô va chạm với góc sau giỏ xe bên tay phanh trước (bên trái) của xe đạp do bà T điều khiển. Sau va chạm cả H và xe mô tô đổ ngã xuống đường và bị đẩy rê về phía trước theo chiều quốc lộ 10 đi quốc lộ 21 khoảng gần 20m mới dừng lại, bà T bị ngã đập đầu xuống đường, xe đạp do bà T điều khiển nằm đổ ngay sát mé đường. Hậu quả bà T bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định và bệnh viện Việt Đức - Hà Nội nhưng do vết thương quá nặng đến ngày 18-7-2019 thì bà T tử vong, các phương tiện xe mô tô, xe đạp bị hư hỏng.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 738 ngày 09-8-2019 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: Nạn nhân Lê Thị T chết do chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, phù não, chảy máu nội sọ. Cơ chế: Thương tích vùng đầu do va đập, các thương tích khác là do va đập và trà sát.

Ngày 28-8-2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định có công văn số 294/CV-PC09 xác định: Xe mô tô BKS 18C1-27455 đi cùng chiều, phía sau va chạm với xe đạp, điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện là cánh yếm bên tay ga của xe mô tô BKS 18C1-27455 với góc sau giỏ xe bên tay phanh trước (bên trái) của xe đạp..

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Trần Huy H đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền là 170.000.000đ. Đại diện gia đình bà T là anh Đinh Xuân T đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị bồi thường gì thêm. Đồng thời, anh T có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị can Trần Huy H.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKSVB ngày 25-12-2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định đã truy tố Trần Huy H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Huy H khai nhận để xảy ra vụ tai nạn là do lỗi của bị cáo đã vượt xe khác không đảm bảo an toàn, không làm chủ được tay lái nên đã để xe mô tô do mình điều khiển va chạm với xe đạp của bà T gây ra tai nạn. Bị cáo rất ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Huy H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ";

- Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt Trần Huy H từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì số 764/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, bên trong chứa các mẫu vật hoàn trả liên quan từ vụ tai nạn giao thông; Trả lại cho bị cáo Trần Huy H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda mang BKS 18C1-27455; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Trần Huy H; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô; Trả lại cho gia đình bị hại 01 xe đạp loại Mi ni sơn màu xanh tím.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Huy H phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ của vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông; Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông; Bản kết luận giám định; Lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại và lời khai của những người làm chứng tại cơ quan điều tra; các biên bản điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 05 giờ, ngày 16-7-2019, Trần Huy H có giấy phép lái xe hạng A1, đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18C1-27455 đi từ nhà lên Hà Nội học. Khi đi đến Km 99+120 quốc lộ 37B, thuộc địa phận xóm 4, xã K, huyện V, tỉnh Nam Định, do H vượt xe không đảm bảo an toàn, không làm chủ được tay lái xe nên đã để cánh yếm bên tay ga của xe mô tô va chạm với góc giỏ xe bên tay phanh trước (bên trái) của xe đạp do bà Lê Thị T điều khiển đi phía trước cùng chiều làm cho H và xe mô tô đổ ngã xuống đường và bị đẩy rê về phía trước theo chiều quốc lộ 10 đi quốc lộ 21 khoảng gần 20m mới dừng lại, bà T bị ngã đập đầu xuống đường, xe đạp do bà T điều khiển nằm đổ ngay sát mé đường. Hậu quả bà T bị tử vong do chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, phù não, chảy máu nội sọ; các phương tiện xe mô tô và xe đạp bị hư hỏng.

Hành vi như đã nêu trên của bị cáo Trần Huy H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự an toàn và hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình có thể gây ra hậu quả nguy hại cho xã hội nhưng do chủ quan nên vẫn thực hiện. Vì vậy cần xử lý nghiêm trước pháp luật và có mức hình phạt tương xứng để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần phải xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bị có có nhân thân tốt, từ trước đến nay chưa vi phạm pháp luật gì.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tác động đến gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo H có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Do bị cáo Trần Huy H là sinh viên, chưa có việc làm nên miễn việc khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

[4]. Về bồi thường thiệt hại: Đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì số 764/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, bên trong chứa các mẫu vật hoàn trả liên quan từ vụ tai nạn giao thông; Trả lại cho bị cáo Trần Huy H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda mang BKS 18C1-27455; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Trần Huy H; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô; Trả lại cho gia đình bị hại 01 xe đạp loại Mi ni sơn màu xanh tím.

[6]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Huy H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Xử phạt bị cáo Trần Huy H 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ

Giao bị cáo Trần Huy H cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện V, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục.

Miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo Trần Huy H.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì số 764/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định;

Trả lại cho bị cáo Trần Huy H: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda mang BKS 18C1-27455; loại xe Wave màu sơn xanh, đen bạc đã qua sử dụng, số khung: 3901HY373079; số máy: JA39E0373187, xe bị hư hỏng do tai nạn; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 017172 mang tên Trần Huy H; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 360175006057 có giá trị không thời hạn mang tên Trần Huy H và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô, xe máy số 190793552/XMBB.6 của xe mô tô BKS 18C1-27455 (Giấy có hiệu lực đến ngày 19-4-2020);

Trả lại cho đại diện hợp pháp của bị hại 01 xe đạp loại mi ni sơn màu xanh tím đã cũ, xe bị hư hỏng do tai nạn.

(Vật chứng có đặc điểm, chủng loại như biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 25-12-2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Trần Huy H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Sở tư pháp tỉnh Nam Định;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Nam Định;
- UBND xã K;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hiển